

Số:1134/TB-BVLKPHCN

Tuần Châu, ngày 23 tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc yêu cầu báo giá cung cấp hóa chất, sinh phẩm, vật tư xét nghiệm phục vụ chuyên môn thuộc Bệnh viện Lão khoa – Phục hồi chức năng lần 2.

Kính gửi: Các Tổ chức, Đơn vị, Doanh nghiệp cung cấp hóa chất, sinh phẩm, vật tư xét nghiệm.

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023; Sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024; Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 4466/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc tổ chức lại Bệnh viện Lão khoa và Bệnh viện Phục hồi chức năng thành Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng khoa học ngày 12/6/2026 thuộc Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng Về việc thống nhất chủ trương dự trù số lượng hóa chất, vật tư xét nghiệm sử dụng năm 2026-2027 và đề xuất bổ sung các phương tiện hỗ trợ tại khu vực bồn rửa tay, bồn cầu và khu vực tắm phòng ngừa té ngã của Bệnh viện Lão khoa – Phục hồi chức năng;

Trên cơ sở Thông báo số 1008/TB-BVLKPHCN ngày 30/6/2026 của Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng về việc yêu cầu báo giá cung cấp hóa chất, sinh phẩm, vật tư xét nghiệm phục vụ chuyên môn. Kết thúc thời gian thu thập thông tin chào giá còn một số nhóm hóa chất, vật tư, sinh phẩm chưa có nguồn chào giá bán.

Để tiếp tục thu thập thông tin chào giá từ đơn vị phân phối, các doanh nghiệp kinh doanh hóa chất, sinh phẩm sử dụng trong xét nghiệm. Bệnh viện thực hiện bước đăng tải nhu cầu báo giá để tham khảo xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu gói thầu: Cung cấp hóa chất, sinh phẩm, vật tư xét nghiệm phục vụ chuyên môn thuộc Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng, thời gian dự kiến thực hiện trong 18 tháng từ năm 2026. Gồm các nội dung sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng, địa chỉ: Khu Minh Khai, Phường Tuần Châu, tỉnh Quảng Ninh

2. Thông tin liên hệ của thành viên tiếp nhận báo giá:

- Bà Nguyễn Thị Anh Thư, thành viên Hội đồng mua sắm Bệnh viện Lão khoa – Phục hồi chức năng. Số điện thoại liên hệ: 0989.293.880
- Email: hdmsbvlkphcn@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Báo giá gửi qua đường bưu điện, hoặc trực tiếp chuyển đến địa chỉ của đơn vị: Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng, địa chỉ: khu Minh Khai, Phường Tuần Châu, tỉnh Quảng Ninh.

- Bản mềm gửi về địa chỉ Email: hdmsbvlkphcn@gmail.com

- Trường hợp gửi báo giá qua địa chỉ Email được xác nhận mốc thời gian tiếp nhận báo giá, bản gốc được người có thẩm quyền của Doanh nghiệp ký báo giá phải gửi về cho thành viên tiếp nhận báo giá. Trường hợp chỉ gửi báo giá qua Email mà không gửi bản gốc cho thành viên Hội đồng mua sắm của Bệnh viện coi như không hợp lệ.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá:

- Từ ngày đăng tải đến trước **16h30 phút ngày 06 tháng 8 năm 2026**
- Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Có hiệu lực tối thiểu **120 ngày**, kể từ ngày báo giá cung cấp chào giá theo thông báo nhu cầu của đơn vị.

6. Trách nhiệm pháp lý:

- Tổ chức, Đơn vị, Doanh nghiệp cung cấp hóa chất, sinh phẩm, vật tư xét nghiệm quan tâm báo giá cấp cung hóa chất, sinh phẩm, vật tư xét nghiệm phục vụ chuyên môn chịu trách nhiệm toàn diện tính pháp lý về nội dung thông tin chào giá,

- Đơn vị, doanh nghiệp quan tâm cần khảo sát cụ thể liên hệ khoa Dược-Vật tư thiết bị y tế của Bệnh viện để được hướng dẫn.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục công khai nhu cầu cấp cung hóa chất, sinh phẩm, vật tư xét nghiệm phục vụ chuyên môn thuộc bệnh viện, dự kiến thực hiện trong thời gian 18 tháng kể từ năm 2026:

Danh mục hóa chất, sinh phẩm, vật tư xét nghiệm:

STT	Tên hàng hoá	Quy cách đóng gói (tham khảo)	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
A	Hóa chất sử dụng cho máy xét nghiệm huyết học				
I	Hóa chất sử dụng cho máy xét nghiệm huyết học tự động ≥ 26 thông số: Model: ADVIA 2120I, Hãng sản xuất: Siemens, Nước sản xuất: Ireland, Nước chủ sở hữu: CHLB Đức.				
1	Bộ thuốc thử đếm tế bào	Hộp 1x75ml + 2*2700ml +2*1100ml	Hộp	4	

STT	Tên hàng hoá	Quy cách đóng gói (tham khảo)	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		+2*1100 ml			
2	Bộ thuốc thử bách phân bạch cầu	Hộp 2 lọ x 650ml + 2 lọ x 575ml + 2 lọ x 585ml + 2 lọ x 2725ml	Hộp	4	
3	Hóa chất bao bọc phân tích bạch cầu	4 x 2725 ml	Hộp	1	
4	Hóa chất bao bọc tế bào	Thùng 20 lít	Thùng	17	
5	Hóa chất kiểm tra chất lượng mức cao	1 lọ x 4ml	Lọ	18	
6	Hóa chất kiểm tra chất lượng mức trung bình	1 lọ x 4ml	Lọ	18	
7	Hóa chất kiểm tra chất lượng mức thấp	1 lọ x 4ml	Lọ	18	
8	Dung dịch tẩy rửa hệ thống	Hộp 2 x 1620ml	Hộp	12	
9	Dung dịch chống tạo bọt (Defoamer)	Lọ 125ml	Lọ	6	
II	Hóa chất sử dụng cho máy xét nghiệm huyết học tự động ≥ 26 thông số; Model: ADVIA 560, Hãng sản xuất: Siemens, Nước sản xuất: Hungary, Nước chủ sở hữu: CHLB Đức.				
10	Hóa chất pha loãng trong xét nghiệm huyết học	1 x 20 lít	Thùng	12	
11	Dung dịch ly giải xét nghiệm huyết học	1 x 5 lít	Can	4	
12	Hóa chất hỗ trợ phân tích thành phần bạch cầu	1 x 1 lít	Can	3	
13	Hóa chất kiểm tra chất lượng mức cao	Lọ 3ml	Lọ	12	
14	Hóa chất kiểm tra chất lượng mức trung bình	Lọ 3ml	Lọ	12	
15	Hóa chất kiểm tra chất lượng mức thấp	Lọ 3ml	Lọ	12	
B	Hóa chất xét nghiệm sử dụng cho máy xét nghiệm HbA1C; Model: 723GX; Hãng sản xuất Tosoh; Nước sản xuất: Nhật Bản				
1	Bộ dung dịch đệm	Bộ 3 x 800 ml	Bộ	7	
2	Dung dịch rửa và ly giải	Chai/2000 ml	Can	11	
3	Chất chuẩn xét nghiệm HbA1c	Hộp/ (2 level x 5 x 4 mL)	Hộp	2	
4	Chất kiểm tra chất lượng xét nghiệm HbA1c	Hộp/ (2 level x 4 x 0.5 mL)	Hộp	2	
5	Miếng lọc Filter Element (GX/G7)	Gói/5 cái	Túi	2	

STT	Tên hàng hoá	Quy cách đóng gói (tham khảo)	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
6	Cột sắc khí cho máy xét nghiệm HbA1c HLC- 723GX	2500 test	Hộp	2	
C	Hóa chất, sinh phẩm sử dụng cho xét nghiệm vi khuẩn kháng thuốc định tính				
1	Bộ chuẩn McFarland	Hộp 4 ống	Hộp	2	
2	Khoanh giấy oxydase	Hộp 250 khoanh	Hộp	3	
3	Khoanh giấy Optochin	Hộp 250 khoanh	Hộp	1	
4	Khoanh giấy kháng sinh Amoxicillin/Clavulanic Acid	5 X 50 khoanh	Hộp	1	
5	Khoanh giấy kháng sinh Cefotaxime	5 X 50 khoanh	Hộp	1	
6	Khoanh giấy kháng sinh Imipenem	5 X 50 khoanh	Hộp	1	
7	Khoanh giấy kháng sinh Trimethoprim/Sulfamethoxazole	5 X 50 khoanh	Hộp	1	
8	Khoanh giấy kháng sinh Meropenem	5 X 50 khoanh	Hộp	1	
9	Khoanh giấy kháng sinh Cefotaxime	5 X 50 khoanh	Hộp	1	
10	Khoanh giấy kháng sinh Gentamicin	5 X 50 khoanh	Hộp	1	
11	Khoanh giấy kháng sinh Erythromycin	5 X 50 khoanh	Hộp	1	
12	Khoanh giấy kháng sinh Ciprofloxacin	5 X 50 khoanh	Hộp	1	
13	Khoanh giấy kháng sinh Levofloxacin	5 X 50 khoanh	Hộp	1	
14	Khoanh giấy kháng sinh Erythromycin	5 X 50 khoanh	Hộp	1	

2. Tiêu chuẩn chất lượng, Cấu hình cung cấp, tính năng và thông số kỹ thuật tham khảo và các điều kiện khác: **Tham khảo theo Phụ lục 01 đính kèm.**

Nhà thầu tham gia chào từng danh mục theo máy hoặc toàn bộ trong danh mục công khai nhu cầu

3. Địa điểm cung cấp:

- Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng;
- Địa chỉ: Khu Minh Khai, Phường Tuần Châu, tỉnh Quảng Ninh.

4. Thời gian thực hiện dự kiến: **Quý III hoặc Quý IV năm 2026**

5. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- + Hình thức: Chuyển khoản.
- + Số lần thanh toán: Thanh toán theo dự trù và nghiệm thu thực tế.

6. Thông tin báo giá: **Theo Phụ lục 02 đính kèm**

7. Các thông tin khác:

Hãng sản xuất; Doanh nghiệp kinh doanh và cung cấp hóa chất, sinh phẩm,

vật tư xét nghiệm; Doanh nghiệp phân phối hóa chất, sinh phẩm, vật tư xét nghiệm tại Việt Nam chào giá bán cung cấp thông tin để chức minh hàng hóa cung cấp thông tin như sau:

- Kê theo Bảng mô tả các tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản của các hóa chất, sinh phẩm, vật tư xét nghiệm; các yêu cầu về địa điểm cung cấp; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, bảo quản hóa chất, sinh phẩm, vật tư xét nghiệm; thời gian giao hàng dự kiến và các thông tin liên quan khác.

- Cung cấp tài liệu Catalog chứng minh thông số của sản phẩm còn hiệu lực tham chiếu. Thông số tham chiếu được viện dẫn cụ thể tại số trang và trong mục tài liệu nào.

- Các Phụ lục thống kê đi kèm;

- Hồ sơ năng lực của đơn vị, bao gồm:

- + Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu pháp lý tương đương có ngành nghề phù hợp;

- + Tài liệu chứng minh khả năng cung cấp hóa chất, sinh phẩm, vật tư xét nghiệm.

Lưu ý:

- Bệnh viện xem xét không tổng hợp báo giá trong các trường hợp sau:

- + Không có báo giá bản cứng được ký người có thẩm quyền;

- + Không có thông tin rõ ràng như địa chỉ, số điện thoại, email hoặc ký bởi người không có thẩm quyền;

Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

GIÁM ĐỐC

- Như trên;

- Đăng tải trên mua sắm công

- Sở Y tế (hỗ trợ đăng tải lên CTTĐT của Sở);

- Ban Giám đốc bệnh viện (báo cáo);

- HDKH, HĐMS; TC-KT, Xét nghiệm (biết, p/h);

- Phòng QLCL&CNTT (đăng tải lên CTTĐT);

- Lưu: VT; Dược-VT, TBYT.

Phạm Quang Dũng

PHỤ LỤC 01
DANH MỤC, TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG, TÍNH NĂNG VÀ THÔNG SỐ KỸ THUẬT
HÓA CHẤT, SINH PHẨM, VẬT TƯ XÉT NGHIỆM

(Kèm theo Thông báo số 1134 /TB-BVLKPHCN ngày 23/ 7/ 2026 của Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng)

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật tham khảo	Quy cách đóng gói (tham khảo)	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
A	Hóa chất sử dụng cho máy xét nghiệm huyết học					
I	Hóa chất sử dụng cho máy xét nghiệm huyết học tự động ≥ 32 thông số: Model: ADVIA 2120I, Hãng sản xuất: Siemens, Nước sản xuất: Ireland, Nước chủ sở hữu: CHLB Đức.					
1	Bộ thuốc thử đếm tế bào	- Dung dịch ly giải xét nghiệm huyết học sử dụng trên máy xét nghiệm huyết học tự động Model ADVIA 2120I. - Mục đích sử dụng: hóa chất dạng lỏng, sử dụng trong quá trình phân tích công thức máu, bằng phương pháp đếm tế bào. - Thùng 9875 mL - Tiêu chuẩn: ISO 13485 (hoặc tương đương)	Hộp 1x75ml + 2*2700ml +2*1100ml +2*1100 ml	Hộp	4	
2	Bộ thuốc thử bạch phân bạch cầu	- Bộ dung dịch hỗ trợ phân tích thành phần bạch cầu trong xét nghiệm huyết học sử dụng trên máy xét nghiệm huyết học tự động Model ADVIA 2120I. - Mục đích sử dụng: hóa chất dạng lỏng, sử dụng trong quá trình bạch phân bạch cầu, phân tích tán xạ góc hẹp phản ánh kích thước bạch cầu và độ hấp thu quang, phản ánh độ bắt màu men peroxidase của bạch cầu. - Thùng 9070 mL - Tiêu chuẩn: ISO 13485 (hoặc tương đương)	Hộp 2 lọ x 650ml + 2 lọ x 575ml + 2 lọ x 585ml + 2 lọ x 2725ml	Hộp	4	

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật tham khảo	Quy cách đóng gói (tham khảo)	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
3	Hóa chất bao bọc phân tích bạch cầu	- Hóa chất dùng để tạo thành dòng chảy sử dụng trên máy xét nghiệm huyết học Model ADVIA 2120I. - Mục đích sử dụng: Để thu hẹp dòng dẫn mẫu sao cho một lần chỉ một tế bào đi qua khu vực quan sát, ngăn ngừa tiếp xúc giữa dòng dẫn mẫu và thành cống đo lưu chuyển, ngăn ngừa khối đông và nhuộm màu cống đo lưu chuyển, mang đến môi trường trong suốt quang học đi qua dòng dẫn mẫu để có thể tập trung rõ ràng. - Hộp 4 bình x 2725 mL - Tiêu chuẩn: ISO 13485 (hoặc tương đương)	4 x 2725 ml	Hộp	1	
4	Hóa chất bao bọc tế bào	- Dung dịch tạo dòng chảy trong xét nghiệm huyết học sử dụng trên máy xét nghiệm huyết học Model ADVIA 2120I. - Mục đích sử dụng: hóa chất dạng lỏng, sử dụng để tạo dòng chảy phản ứng. - Thùng 20 Lít - Tiêu chuẩn: ISO 13485 (hoặc tương đương)	Thùng 20 lít	Thùng	17	
5	Hóa chất kiểm tra chất lượng mức cao	- Chất kiểm chuẩn xét nghiệm huyết học mức bất thường cao sử dụng trên máy xét nghiệm huyết học Model ADVIA 2120I. - Mục đích sử dụng: hóa chất dạng lỏng, sử dụng để kiểm chuẩn công thức máu, mức bất thường cao. - Bảo quản: 2–8°C. - Tiêu chuẩn: ISO 13485 (hoặc tương đương)	1 lọ x 4ml	Lọ	18	
6	Hóa chất kiểm tra chất lượng mức trung bình	- Chất kiểm chuẩn xét nghiệm huyết học mức bình thường sử dụng trên máy xét nghiệm huyết học Model ADVIA 2120I. - Mục đích sử dụng: hóa chất dạng lỏng, sử dụng để kiểm chuẩn công thức máu, mức bình thường.	1 lọ x 4ml	Lọ	18	

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật tham khảo	Quy cách đóng gói (tham khảo)	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		- Bảo quản: 2–8°C. - Tiêu chuẩn: ISO 13485 (hoặc tương đương)				
7	Hóa chất kiểm tra chất lượng mức thấp	- Chất kiểm chuẩn xét nghiệm huyết học mức bất thường thấp sử dụng trên máy xét nghiệm huyết học Model ADVIA 2120I. - Mục đích sử dụng: hóa chất dạng lỏng, sử dụng để kiểm chuẩn công thức máu, mức bất thường thấp. - Bảo quản: 2–8°C. - Tiêu chuẩn: ISO 13485 (hoặc tương đương)	1 lọ x 4ml	Lọ	18	
8	Dung dịch tẩy rửa hệ thống	- Dung dịch tẩy rửa hệ thống sử dụng trên máy xét nghiệm huyết học tự động Model ADVIA 2120I. - Hộp (2 x 1620ml) - Tiêu chuẩn: ISO 13485 (hoặc tương đương)	Hộp 2 x 1620ml	Hộp	12	
9	Dung dịch chống tạo bọt (Defoamer)	- Dung dịch chống tạo bọt sử dụng trên máy xét nghiệm huyết học tự động Model ADVIA 2120I - Thành phần Defoamer: dung dịch silicone, 100% - Tiêu chuẩn: ISO 13485 (hoặc tương đương)	Lọ 125ml	Lọ	6	
II	Hóa chất sử dụng cho máy xét nghiệm huyết học tự động ≥ 26 thông số; Model: ADVIA 560, Hãng sản xuất: Siemens, Nước sản xuất: Hungary, Nước chủ sở hữu: CHLB Đức.					
1	Hóa chất pha loãng trong xét nghiệm huyết học	- Dung dịch rửa và tạo dòng trong xét nghiệm huyết học sử dụng cho máy huyết học Model ADVIA 560 - Mục đích sử dụng: được sử dụng làm chất pha loãng để đo định lượng nồng độ RBC, WBC, PLT và HGB. - Thùng >= 20L - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 (hoặc tương đương)	1 x 20 lít	Thùng	12	
2	Dung dịch ly giải xét nghiệm huyết học	- Dung dịch ly giải xét nghiệm huyết học sử dụng cho máy huyết học Model ADVIA 560 - Dung dịch thuốc thử không có hạt, được lọc nhiều	1 x 5 lít	Can	4	

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật tham khảo	Quy cách đóng gói (tham khảo)	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		vi mô, chứa chất ổn định, thành phần bảo vệ leuco, chất phụ gia và chất bảo quản đặc biệt. - Xác định định lượng và định tính bạch cầu, 5 diff, và nồng độ HGB. - Can $\geq$ 5L - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 (hoặc tương đương)				
3	Hoá chất hỗ trợ phân tích thành phần bạch cầu	- Hoá chất hỗ trợ phân tích thành phần bạch cầu sử dụng cho máy huyết học Model ADVIA 560 - Dung dịch thuốc thử không có hạt, được lọc nhiều vi mô, chứa chất ổn định, thành phần bảo vệ leuco, chất phụ gia và chất bảo quản đặc biệt. - Dùng để xác định định lượng bạch cầu, phân biệt bốn thành phần (LYM, MON, NEU, EOS)- Can $\geq$ 1L - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 (hoặc tương đương)	1 x 1 lít	Can	3	
4	Hóa chất kiểm tra chất lượng mức cao	- Chất kiểm chuẩn huyết học mức cao dùng để theo dõi các giá trị trên máy phân tích huyết học ADVIA 560 - Thành phần: hồng cầu người, bạch cầu của động vật có vú và tiểu cầu của động vật có vú được tạo huyền phù trong một chất dịch tương tự huyết tương, có chất bảo quản. - Bảo quản: 2–8°C; - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 (hoặc tương đương)	Lọ 3ml	Lọ	12	
5	Hóa chất kiểm tra chất lượng mức trung bình	- Chất kiểm chuẩn huyết học mức trung bình dùng để theo dõi các giá trị trên máy phân tích huyết học ADVIA 560 - Thành phần: hồng cầu người, bạch cầu của động	Lọ 3ml	Lọ	12	

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật tham khảo	Quy cách đóng gói (tham khảo)	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		vật có vú và tiểu cầu của động vật có vú được tạo huyền phù trong một chất dịch tương tự huyết tương, có chất bảo quản. - Bảo quản: 2–8°C; - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 (hoặc tương đương)				
6	Hóa chất kiểm tra chất lượng mức thấp	- Chất kiểm chuẩn huyết học mức thấp dùng để theo dõi các giá trị trên máy phân tích huyết học ADVIA 560 - Thành phần: hồng cầu người, bạch cầu của động vật có vú và tiểu cầu của động vật có vú được tạo huyền phù trong một chất dịch tương tự huyết tương, có chất bảo quản. - Bảo quản: 2–8°C; - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 (hoặc tương đương)	Lọ 3ml	Lọ	12	
B	Hóa chất xét nghiệm sử dụng cho máy xét nghiệm HbA1C; Model: 723GX; Hãng sản xuất Tosoh; Nước sản xuất: Nhật Bản					
1	Bộ dung dịch đệm	- Bộ 3 chai dung dịch đệm dùng cho chẩn đoán in vitro để đo lượng Hemoglobin A1c (HbA1c) trong các mẫu máu xét nghiệm. - Thành phần: là dung dịch đệm acid hữu cơ. Mỗi loại có chứa ít hơn 0,05% natri azide là chất bảo quản - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 (hoặc tương đương)	Bộ 3 x 800 ml	Bộ	7	
2	Dung dịch rửa và ly giải	- Được sử dụng cho máy dựa trên phương pháp sắc kí lỏng cao áp. - Thành phần: chứa nước loại ion, EDTA và Triton X. Mỗi loại chứa không đến 0,1 % Natri azide như là chất bảo quản - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 (hoặc tương đương)	Chai/2000 ml	Can	11	

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật tham khảo	Quy cách đóng gói (tham khảo)	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
3	Chất chuẩn xét nghiệm HbA1c	- Là một chất tham chiếu được thiết kế chuyên biệt để hiệu chuẩn các máy phân tích Glycohemoglobin tự động, sử dụng A1c ổn định (s-A1c) để hiển thị kết quả xét nghiệm - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 (hoặc tương đương)	Hộp/ (2 level x 5 x 4 mL)	Hộp	2	
4	Chất kiểm tra chất lượng xét nghiệm HbA1c	-Bộ hóa chất đối chiếu Hemoglobin A1c dùng cho việc kiểm soát chất lượng các máy phân tích Glycohemoglobin tự động, chế độ phân tích chuẩn và chế độ phân tích biến thể. - Gồm 2 mức chuẩn HbA1c (% hoặc mmol/mol) để bao phủ các phạm vi có ý nghĩa lâm sàng trong việc kiểm soát bệnh đái tháo đường. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 (hoặc tương đương)	Hộp/ (2 level x 4 x 0.5 mL)	Hộp	2	
5	Miếng lọc Filter Element (GX/G7)	Miếng lọc, được sản xuất cho máy Tosoh-HLC 723GX	Gói/5 cái	Túi	2	
6	Cột sắc khí cho máy xét nghiệm HbA1c HLC- 723GX	-TKSgel GX được sản xuất cho máy Tosoh HLC-723GX, dựa trên Phương pháp sắc kí lỏng cao áp. -TKSgel GX được sử dụng cho trong chẩn đoán in vitro để đo lường Hemoglobin A1c (HbA1c) trong mẫu máu. - Thành phần: hạt nhựa Resin trao đổi cation. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 (hoặc tương đương)	2500 test	Hộp	2	
C	Hóa chất, sinh phẩm sử dụng cho xét nghiệm vi khuẩn kháng thuốc định tính					
1	Bộ chuẩn McFarland	Hóa chất kiểm tra máy đo mật độ quang của huyền dịch chứa vi sinh vật Densichek	Hộp 4 ống	Hộp	2	
2	Khoanh giấy oxydase	Thuốc thử dùng trong quy trình định tính phát hiện enzyme cytochrome oxidase Đáp ứng tiêu chuẩn ISO 13485 (hoặc tương đương)	Hộp 250 khoanh	Hộp	3	
3	Khoanh giấy Optochin	Hộp gồm 5 cartridge, mỗi cartridge gồm 50 khoanh Optochin 5µg để định danh Streptococci	Hộp 250 khoanh	Hộp	1	

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật tham khảo	Quy cách đóng gói (tham khảo)	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		pneumoniae. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 (hoặc tương đương)				
4	Khoanh giấy kháng sinh Amoxicillin/Clavulanic Acid	Khoanh giấy kháng sinh Amoxicillin/Clavulanic Acid Hộp gồm 5 cartridge/ống/ tuýp nhựa, mỗi cartridge gồm 50 khoanh giấy đường kính 6mm được in một mã nhận dạng thích hợp dạng chữ hoặc số và được tẩm một lượng kháng sinh chính xác Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	5 X 50 khoanh	Hộp	1	
5	Khoanh giấy kháng sinh Ceftazidime	Khoanh giấy kháng sinh Ceftazidime Hộp gồm 5 cartridge/ống/ tuýp nhựa, mỗi cartridge gồm 50 khoanh giấy đường kính 6mm được in một mã nhận dạng thích hợp dạng chữ hoặc số và được tẩm một lượng kháng sinh chính xác Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	5 X 50 khoanh	Hộp	1	
6	Khoanh giấy kháng sinh Imipenem	Khoanh giấy kháng sinh Imipenem Hộp gồm 5 cartridge/ống/ tuýp nhựa, mỗi cartridge gồm 50 khoanh giấy đường kính 6mm được in một mã nhận dạng thích hợp dạng chữ hoặc số và được tẩm một lượng kháng sinh chính xác Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	5 X 50 khoanh	Hộp	1	
7	Khoanh giấy kháng sinh Trimethoprim/Sulfamethoxazole	Khoanh giấy kháng sinh Trimethoprim/Sulfamethoxazole Hộp gồm 5 cartridge/ống/ tuýp nhựa, mỗi cartridge gồm 50 khoanh giấy đường kính 6mm được in một mã nhận dạng thích hợp dạng chữ hoặc số và được tẩm một lượng kháng sinh chính xác Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	5 X 50 khoanh	Hộp	1	
8	Khoanh giấy kháng sinh Meropenem	Khoanh giấy kháng sinh MeropenemHộp gồm 5 cartridge/ống/ tuýp nhựa, mỗi cartridge gồm 50 khoanh giấy đường kính 6mm được in một mã	5 X 50 khoanh	Hộp	1	

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật tham khảo	Quy cách đóng gói (tham khảo)	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		nhận dạng thích hợp dạng chữ hoặc số và được tẩm một lượng kháng sinh chính xác. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương				
9	Khoanh giấy kháng sinh Cefotaxime	Khoanh giấy kháng sinh Cefotaxime Hộp gồm 5 cartridge/ống/ tuýp nhựa, mỗi cartridge gồm 50 khoanh giấy đường kính 6mm được in một mã nhận dạng thích hợp dạng chữ hoặc số và được tẩm một lượng kháng sinh chính xác Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	5 X 50 khoanh	Hộp	1	
10	Khoanh giấy kháng sinh Gentamicin	Khoanh giấy kháng sinh Gentamicin Hộp gồm 5 cartridge/ống/ tuýp nhựa, mỗi cartridge gồm 50 khoanh giấy đường kính 6mm được in một mã nhận dạng thích hợp dạng chữ hoặc số và được tẩm một lượng kháng sinh chính xác Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	5 X 50 khoanh	Hộp	1	
11	Khoanh giấy kháng sinh Erythromycin	Khoanh giấy kháng sinh Erythromycin Hộp gồm 5 cartridge/ống/ tuýp nhựa, mỗi cartridge gồm 50 khoanh giấy đường kính 6mm được in một mã nhận dạng thích hợp dạng chữ hoặc số và được tẩm một lượng kháng sinh chính xác Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	5 X 50 khoanh	Hộp	1	
12	Khoanh giấy kháng sinh Ciprofloxacin	Khoanh giấy kháng sinh Ciprofloxacin Hộp gồm 5 cartridge/ống/ tuýp nhựa, mỗi cartridge gồm 50 khoanh giấy đường kính 6mm được in một mã nhận dạng thích hợp dạng chữ hoặc số và được tẩm một lượng kháng sinh chính xác Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	5 X 50 khoanh	Hộp	1	
13	Khoanh giấy kháng sinh Levofloxacin	Khoanh giấy kháng sinh LevofloxacinHộp gồm 5 cartridge/ống/ tuýp nhựa, mỗi cartridge gồm 50 khoanh giấy đường kính 6mm được in một mã	5 X 50 khoanh	Hộp	1	

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật tham khảo	Quy cách đóng gói (tham khảo)	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		nhận dạng thích hợp dạng chữ hoặc số và được tẩm một lượng kháng sinh chính xác Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương				
14	Khoanh giấy kháng sinh Erythromycin	Khoanh giấy kháng sinh Erythromycin Hộp gồm 5 cartridge/ống/ tuýp nhựa, mỗi cartridge gồm 50 khoanh giấy đường kính 6mm được in một mã nhận dạng thích hợp dạng chữ hoặc số và được tẩm một lượng kháng sinh chính xác Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	5 X 50 khoanh	Hộp	1	

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại hóa chất, sinh phẩm, vật tư xét nghiệm theo đúng yêu cầu ghi tại cột Danh mục hóa chất, sinh phẩm, vật tư xét nghiệm trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của hóa chất, sinh phẩm, vật tư xét nghiệm tương ứng với chủng loại hóa chất, sinh phẩm, vật tư xét nghiệm ghi tại cột Danh mục hóa chất, sinh phẩm, vật tư xét nghiệm.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng hóa chất, sinh phẩm, vật tư xét nghiệm.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của hóa chất, sinh phẩm, vật tư xét nghiệm.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng hóa chất, sinh phẩm, vật tư xét nghiệm.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như bảo quản cho từng hóa chất, sinh phẩm, vật tư xét nghiệm hoặc toàn bộ hóa chất, sinh phẩm, vật tư xét nghiệm; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng hóa chất, sinh phẩm, vật tư xét nghiệm hoặc toàn bộ hóa chất, sinh phẩm, vật tư xét nghiệm. Đối với các hóa chất, sinh phẩm, vật tư xét nghiệm nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của hóa chất, sinh phẩm, vật tư xét nghiệm.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng hóa chất, sinh phẩm, vật tư xét nghiệm. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng hóa chất, sinh phẩm, vật tư xét nghiệm (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Kính gửi: Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng

Chúng tôi (tên đơn vị/nhà phân phối doanh nghiệp.....) có địa chỉ tại: Xin gửi đến Quý Bệnh viện báo giá cụ thể như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan⁽¹⁾

[illegible]

STT	Danh mục hóa chất, sinh phẩm, vật tư xét nghiệm ⁽²⁾	Thông số kỹ thuật ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
...										

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Tiêu chuẩn chất lượng, tính năng và thông số kỹ thuật

- Chi tiết theo **Phụ lục** đính kèm
- Chúng tôi cam kết thông số kỹ thuật kèm theo hoàn toàn đáp ứng và không làm thay đổi tính năng kỹ thuật của từng chủng loại máy theo danh mục chào giá.

3. Báo giá này có hiệu lực: trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá].

4. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các hóa chất, sinh phẩm, vật tư xét nghiệm nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngàytháng.....năm 2026

Đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá
(ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

PHỤ LỤC

(Đính kèm báo giá ngày Tháng Năm 2026 của Công ty/doanh nghiệp.....)

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật	Hãng sản xuất; Doanh nghiệp kinh doanh và cung cấp hóa chất; Doanh nghiệp phân phối hóa chất tại Việt Nam quan tâm chào giá bán kê khai nội thông tin hành hóa theo bảng kê		Ghi chú
			Tên hóa chất, tiêu chuẩn chất lượng, tính năng hoặc thông số kỹ thuật	Tài liệu chứng minh cho các thông tin về tiêu chuẩn chất lượng, tính năng hoặc thông số kỹ thuật	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
A	Hóa chất sử dụng cho máy xét nghiệm huyết học				
I	Hóa chất sử dụng cho máy xét nghiệm huyết học tự động ≥ 32 thông số: Model: ADVIA 2120I, Hãng sản xuất: Siemens, Nước sản xuất: Ireland, Nước chủ sở hữu: CHLB Đức.				
1	Bộ thuốc thử đếm tế bào	- Dung dịch ly giải xét nghiệm huyết học sử dụng trên máy xét nghiệm huyết học tự động Model ADVIA 2120I. - Mục đích sử dụng: hóa chất dạng lỏng, sử dụng trong quá trình phân tích công thức máu, bằng phương pháp đếm tế bào. - Thùng 9875 mL - Tiêu chuẩn: ISO 13485 (hoặc tương đương)			
2	Bộ thuốc thử bách phân bạch cầu	- Bộ dung dịch hỗ trợ phân tích thành phần bạch cầu trong xét nghiệm huyết học sử dụng trên máy xét nghiệm huyết học tự động Model ADVIA 2120I. - Mục đích sử dụng: hóa chất dạng lỏng, sử dụng trong quá trình bách phân bạch cầu, phân tích tán xạ góc hẹp phản ánh kích thước bạch cầu và độ hấp thu quang, phản			

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật	Hãng sản xuất; Doanh nghiệp kinh doanh và cung cấp hóa chất; Doanh nghiệp phân phối hóa chất tại Việt Nam quan tâm chào giá bán kê khai nội thông tin hành hóa theo bảng kê		Ghi chú
			Tên hóa chất, tiêu chuẩn chất lượng, tính năng hoặc thông số kỹ thuật	Tài liệu chứng minh cho các thông tin về tiêu chuẩn chất lượng, tính năng hoặc thông số kỹ thuật	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
		ánh độ bắt màu men proxidase của bạch cầu. - Thùng 9070 mL - Tiêu chuẩn: ISO 13485 (hoặc tương đương)			
3	Hóa chất bao bọc phân tích bạch cầu	- Hóa chất dùng để tạo thành dòng chảy sử dụng trên máy xét nghiệm huyết học Model ADVIA 2120I.- Mục đích sử dụng: Để thu hẹp dòng dẫn mẫu sao cho một lần chỉ một tế bào đi qua khu vực quan sát, ngăn ngừa tiếp xúc giữa dòng dẫn mẫu và thành cống đo lưu chuyển, ngăn ngừa khối đông và nhuộm màu cống đo lưu chuyển, mang đến môi trường trong suốt quang học đi qua dòng dẫn mẫu để có thể tập trung rõ ràng.- Hộp 4 bình x 2725 mL- Tiêu chuẩn: ISO 13485 (hoặc tương đương)			
4	Hóa chất bao bọc tế bào	- Dung dịch tạo dòng chảy trong xét nghiệm huyết học sử dụng trên máy xét nghiệm huyết học Model ADVIA 2120I. - Mục đích sử dụng: hóa chất dạng lỏng, sử dụng để tạo dòng chảy phản ứng. - Thùng 20 Lít - Tiêu chuẩn: ISO 13485 (hoặc tương đương)			

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật	Hãng sản xuất; Doanh nghiệp kinh doanh và cung cấp hóa chất; Doanh nghiệp phân phối hóa chất tại Việt Nam quan tâm chào giá bán kê khai nội thông tin hành hóa theo bảng kê		Ghi chú
			Tên hóa chất, tiêu chuẩn chất lượng, tính năng hoặc thông số kỹ thuật	Tài liệu chứng minh cho các thông tin về tiêu chuẩn chất lượng, tính năng hoặc thông số kỹ thuật	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
5	Hóa chất kiểm tra chất lượng mức cao	- Chất kiểm chuẩn xét nghiệm huyết học mức bất thường cao sử dụng trên máy xét nghiệm huyết học Model ADVIA 2120I. - Mục đích sử dụng: hóa chất dạng lỏng, sử dụng để kiểm chuẩn công thức máu, mức bất thường cao. - Bảo quản: 2–8°C. - Tiêu chuẩn: ISO 13485 (hoặc tương đương)			
6	Hóa chất kiểm tra chất lượng mức trung bình	- Chất kiểm chuẩn xét nghiệm huyết học mức bình thường sử dụng trên máy xét nghiệm huyết học Model ADVIA 2120I. - Mục đích sử dụng: hóa chất dạng lỏng, sử dụng để kiểm chuẩn công thức máu, mức bình thường. - Bảo quản: 2–8°C. - Tiêu chuẩn: ISO 13485 (hoặc tương đương)			
7	Hóa chất kiểm tra chất lượng mức thấp	- Chất kiểm chuẩn xét nghiệm huyết học mức bất thường thấp sử dụng trên máy xét nghiệm huyết học Model ADVIA 2120I. - Mục đích sử dụng: hóa chất dạng lỏng, sử dụng để kiểm chuẩn công thức máu, mức bất thường thấp. - Bảo quản: 2–8°C. - Tiêu chuẩn: ISO 13485 (hoặc tương đương)			

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật	Hãng sản xuất; Doanh nghiệp kinh doanh và cung cấp hóa chất; Doanh nghiệp phân phối hóa chất tại Việt Nam quan tâm chào giá bán kê khai nội thông tin hành hóa theo bảng kê		Ghi chú
			Tên hóa chất, tiêu chuẩn chất lượng, tính năng hoặc thông số kỹ thuật	Tài liệu chứng minh cho các thông tin về tiêu chuẩn chất lượng, tính năng hoặc thông số kỹ thuật	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
8	Dung dịch tẩy rửa hệ thống	- Dung dịch tẩy rửa hệ thống sử dụng trên máy xét nghiệm huyết học tự động Model ADVIA 2120I. - Hộp (2 x 1620ml) - Tiêu chuẩn: ISO 13485 (hoặc tương đương)			
9	Dung dịch chống tạo bọt (Defoamer)	- Dung dịch chống tạo bọt sử dụng trên máy xét nghiệm huyết học tự động Model ADVIA 2120I - Thành phần Defoamer: dung dịch silicone, 100% - Tiêu chuẩn: ISO 13485 (hoặc tương đương)			
II	Hóa chất sử dụng cho máy xét nghiệm huyết học tự động ≥ 26 thông số; Model: ADVIA 560, Hãng sản xuất: Siemens, Nước sản xuất: Hungary, Nước chủ sở hữu: CHLB Đức.				
1	Hóa chất pha loãng trong xét nghiệm huyết học	- Dung dịch rửa và tạo dòng trong xét nghiệm huyết học sử dụng cho máy huyết học Model ADVIA 560 - Mục đích sử dụng: được sử dụng làm chất pha loãng để đo định lượng nồng độ RBC, WBC, PLT và HGB. - Thùng $\geq 20L$ - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 (hoặc tương đương)			

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật	Hãng sản xuất; Doanh nghiệp kinh doanh và cung cấp hóa chất; Doanh nghiệp phân phối hóa chất tại Việt Nam quan tâm chào giá bán kê khai nội thông tin hành hóa theo bảng kê		Ghi chú
			Tên hóa chất, tiêu chuẩn chất lượng, tính năng hoặc thông số kỹ thuật	Tài liệu chứng minh cho các thông tin về tiêu chuẩn chất lượng, tính năng hoặc thông số kỹ thuật	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
2	Dung dịch ly giải xét nghiệm huyết học	- Dung dịch ly giải xét nghiệm huyết học sử dụng cho máy huyết học Model ADVIA 560 - Dung dịch thuốc thử không có hạt, được lọc nhiều vi mô, chứa chất ổn định, thành phần bảo vệ leuco, chất phụ gia và chất bảo quản đặc biệt. - Xác định định lượng và định tính bạch cầu, 5 diff, và nồng độ HGB. - Can >= 5L - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 (hoặc tương đương)			
3	Hóa chất hỗ trợ phân tích thành phần bạch cầu	- Hóa chất hỗ trợ phân tích thành phần bạch cầu sử dụng cho máy huyết học Model ADVIA 560- Dung dịch thuốc thử không có hạt, được lọc nhiều vi mô, chứa chất ổn định, thành phần bảo vệ leuco, chất phụ gia và chất bảo quản đặc biệt.- Dùng để xác định định lượng bạch cầu, phân biệt bốn thành phần (LYM, MON, NEU, EOS)- Can >= 1L- Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 (hoặc tương đương)			
4	Hóa chất kiểm tra chất lượng mức cao	- Chất kiểm chuẩn huyết học mức cao dùng để theo dõi các giá trị trên máy phân tích huyết học ADVIA 560			

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật	Hãng sản xuất; Doanh nghiệp kinh doanh và cung cấp hóa chất; Doanh nghiệp phân phối hóa chất tại Việt Nam quan tâm chào giá bán kê khai nội thông tin hành hóa theo bảng kê		Ghi chú
			Tên hóa chất, tiêu chuẩn chất lượng, tính năng hoặc thông số kỹ thuật	Tài liệu chứng minh cho các thông tin về tiêu chuẩn chất lượng, tính năng hoặc thông số kỹ thuật	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
		- Thành phần: hồng cầu người, bạch cầu của động vật có vú và tiểu cầu của động vật có vú được tạo huyền phù trong một chất dịch tương tự huyết tương, có chất bảo quản. - Bảo quản: 2–8°C; - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 (hoặc tương đương)			
5	Hóa chất kiểm tra chất lượng mức trung bình	- Chất kiểm chuẩn huyết học mức trung bình dùng để theo dõi các giá trị trên máy phân tích huyết học ADVIA 560 - Thành phần: hồng cầu người, bạch cầu của động vật có vú và tiểu cầu của động vật có vú được tạo huyền phù trong một chất dịch tương tự huyết tương, có chất bảo quản. - Bảo quản: 2–8°C; - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 (hoặc tương đương)			
6	Hóa chất kiểm tra chất lượng mức thấp	- Chất kiểm chuẩn huyết học mức thấp dùng để theo dõi các giá trị trên máy phân tích huyết học ADVIA 560 - Thành phần: hồng cầu người, bạch cầu của động vật có vú và tiểu cầu của động vật có vú được tạo huyền phù trong một			

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật	Hãng sản xuất; Doanh nghiệp kinh doanh và cung cấp hóa chất; Doanh nghiệp phân phối hóa chất tại Việt Nam quan tâm chào giá bán kê khai nội thông tin hành hóa theo bảng kê		Ghi chú
			Tên hóa chất, tiêu chuẩn chất lượng, tính năng hoặc thông số kỹ thuật	Tài liệu chứng minh cho các thông tin về tiêu chuẩn chất lượng, tính năng hoặc thông số kỹ thuật	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
		chất dịch tương tự huyết tương, có chất bảo quản. - Bảo quản: 2–8°C; - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 (hoặc tương đương)			
B	Hóa chất xét nghiệm sử dụng cho máy xét nghiệm HbA1c; Model: 723GX; Hãng sản xuất Tosoh; Nước sản xuất: Nhật Bản				
1	Bộ dung dịch đệm	- Bộ 3 chai dung dịch đệm dùng cho chẩn đoán in vitro để đo lượng Hemoglobin A1c (HbA1c) trong các mẫu máu xét nghiệm. - Thành phần: là dung dịch đệm acid hữu cơ. Mỗi loại có chứa ít hơn 0,05% natri azide là chất bảo quản - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 (hoặc tương đương)			
2	Dung dịch rửa và ly giải	- Được sử dụng cho máy dựa trên phương pháp sắc ký lỏng cao áp. - Thành phần: chứa nước loại ion, EDTA và Triton X. Mỗi loại chứa không đến 0,1 % Natri azide như là chất bảo quản - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 (hoặc tương đương)			
3	Chất chuẩn xét nghiệm HbA1c	- Là một chất tham chiếu được thiết kế chuyên biệt để hiệu chuẩn các máy phân tích Glycohemoglobin tự động, sử dụng			

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật	Hãng sản xuất; Doanh nghiệp kinh doanh và cung cấp hóa chất; Doanh nghiệp phân phối hóa chất tại Việt Nam quan tâm chào giá bán kê khai nội thông tin hành hóa theo bảng kê		Ghi chú
			Tên hóa chất, tiêu chuẩn chất lượng, tính năng hoặc thông số kỹ thuật	Tài liệu chứng minh cho các thông tin về tiêu chuẩn chất lượng, tính năng hoặc thông số kỹ thuật	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
		A1c ổn định (s-A1c) để hiện thị kết quả xét nghiệm - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 (hoặc tương đương)			
4	Chất kiểm tra chất lượng xét nghiệm HbA1c	-Bộ hóa chất đối chiếu Hemoglobin A1c dùng cho việc kiểm soát chất lượng các máy phân tích Glycohemoglobin tự động , chế độ phân tích chuẩn và chế độ phân tích biến thể. - Gồm 2 mức chuẩn HbA1c (% hoặc mmol/mol) để bao phủ các phạm vi có ý nghĩa lâm sàng trong việc kiểm soát bệnh đái tháo đường.- Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 (hoặc tương đương)			
5	Miếng lọc Filter Element (GX/G7)	Miếng lọc, được sản xuất cho máy Tosoh-HLC 723GX			
6	Cột sắc khí cho máy xét nghiệm HbA1c HLC- 723GX	-TKSgel GX được sản xuất cho máy Tosoh HLC-723GX, dựa trên Phương pháp sắc kí lỏng cao áp. -TKSgel GX được sử dụng cho trong chẩn đoán in vitro để đo lường Hemoglobin A1c (HbA1c) trong mẫu máu. Thành phần: hạt nhựa Resin trao đổi cation. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 (hoặc tương đương)			

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật	Hãng sản xuất; Doanh nghiệp kinh doanh và cung cấp hóa chất; Doanh nghiệp phân phối hóa chất tại Việt Nam quan tâm chào giá bán kê khai nội thông tin hành hóa theo bảng kê		Ghi chú
			Tên hóa chất, tiêu chuẩn chất lượng, tính năng hoặc thông số kỹ thuật	Tài liệu chứng minh cho các thông tin về tiêu chuẩn chất lượng, tính năng hoặc thông số kỹ thuật	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
C	Hóa chất, sinh phẩm sử dụng cho xét nghiệm vi khuẩn kháng thuốc định tính				
1	Bộ chuẩn McFarland	Hóa chất kiểm tra máy đo mật độ quang của huyền dịch chứa vi sinh vật Densichek			
2	Khoanh giấy oxydase	Thuốc thử dùng trong quy trình định tính phát hiện enzyme cytochrome oxidase Đáp ứng tiêu chuẩn ISO 13485 (hoặc tương đương)			
3	Khoanh giấy Optochin	Hộp gồm 5 cartridge, mỗi cartridge gồm 50 khoanh Optochin 5µg để định danh Streptococci pneumoniae. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 (hoặc tương đương)			
4	Khoanh giấy kháng sinh Amoxicillin/Clavulanic Acid	Khoanh giấy kháng sinh Amoxicillin/Clavulanic Acid Hộp gồm 5 cartridge/ống/ tuýp nhựa, mỗi cartridge gồm 50 khoanh giấy đường kính 6mm được in một mã nhận dạng thích hợp dạng chữ hoặc số và được tẩm một lượng kháng sinh chính xác Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương			
5	Khoanh giấy kháng sinh Ceftazidime	Khoanh giấy kháng sinh Ceftazidime Hộp gồm 5 cartridge/ống/ tuýp nhựa, mỗi cartridge gồm 50 khoanh giấy đường kính 6mm được in một mã nhận dạng thích hợp			

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật	Hãng sản xuất; Doanh nghiệp kinh doanh và cung cấp hóa chất; Doanh nghiệp phân phối hóa chất tại Việt Nam quan tâm chào giá bán kê khai nội thông tin hành hóa theo bảng kê		Ghi chú
			Tên hóa chất, tiêu chuẩn chất lượng, tính năng hoặc thông số kỹ thuật	Tài liệu chứng minh cho các thông tin về tiêu chuẩn chất lượng, tính năng hoặc thông số kỹ thuật	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
		dạng chữ hoặc số và được tẩm một lượng kháng sinh chính xác Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương			
6	Khoanh giấy kháng sinh Imipenem	Khoanh giấy kháng sinh Imipenem Hộp gồm 5 cartridge/ống/ tuýp nhựa, mỗi cartridge gồm 50 khoanh giấy đường kính 6mm được in một mã nhận dạng thích hợp dạng chữ hoặc số và được tẩm một lượng kháng sinh chính xác Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương			
7	Khoanh giấy kháng sinh Trimethoprim/Sulfamethoxazole	Khoanh giấy kháng sinh Trimethoprim/Sulfamethoxazole Hộp gồm 5 cartridge/ống/ tuýp nhựa, mỗi cartridge gồm 50 khoanh giấy đường kính 6mm được in một mã nhận dạng thích hợp dạng chữ hoặc số và được tẩm một lượng kháng sinh chính xác Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương			
8	Khoanh giấy kháng sinh Meropenem	Khoanh giấy kháng sinh Meropenem Hộp gồm 5 cartridge/ống/ tuýp nhựa, mỗi cartridge gồm 50 khoanh giấy đường kính 6mm được in một mã nhận dạng thích hợp			

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật	Hãng sản xuất; Doanh nghiệp kinh doanh và cung cấp hóa chất; Doanh nghiệp phân phối hóa chất tại Việt Nam quan tâm chào giá bán kê khai nội thông tin hành hóa theo bảng kê		Ghi chú
			Tên hóa chất, tiêu chuẩn chất lượng, tính năng hoặc thông số kỹ thuật	Tài liệu chứng minh cho các thông tin về tiêu chuẩn chất lượng, tính năng hoặc thông số kỹ thuật	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
		dạng chữ hoặc số và được tẩm một lượng kháng sinh chính xác Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương			
9	Khoanh giấy kháng sinh Cefotaxime	Khoanh giấy kháng sinh Cefotaxime Hộp gồm 5 cartridge/ống/ tuýp nhựa, mỗi cartridge gồm 50 khoanh giấy đường kính 6mm được in một mã nhận dạng thích hợp dạng chữ hoặc số và được tẩm một lượng kháng sinh chính xác Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương			
10	Khoanh giấy kháng sinh Gentamicin	Khoanh giấy kháng sinh Gentamicin Hộp gồm 5 cartridge/ống/ tuýp nhựa, mỗi cartridge gồm 50 khoanh giấy đường kính 6mm được in một mã nhận dạng thích hợp dạng chữ hoặc số và được tẩm một lượng kháng sinh chính xác Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương			
11	Khoanh giấy kháng sinh Erythromycin	Khoanh giấy kháng sinh Erythromycin Hộp gồm 5 cartridge/ống/ tuýp nhựa, mỗi cartridge gồm 50 khoanh giấy đường kính 6mm được in một mã nhận dạng thích hợp dạng chữ hoặc số và được tẩm một lượng kháng sinh chính xác			

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật	Hãng sản xuất; Doanh nghiệp kinh doanh và cung cấp hóa chất; Doanh nghiệp phân phối hóa chất tại Việt Nam quan tâm chào giá bán kê khai nội thông tin hành hóa theo bảng kê		Ghi chú
			Tên hóa chất, tiêu chuẩn chất lượng, tính năng hoặc thông số kỹ thuật	Tài liệu chứng minh cho các thông tin về tiêu chuẩn chất lượng, tính năng hoặc thông số kỹ thuật	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
		Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương			
12	Khoanh giấy kháng sinh Ciprofloxacin	Khoanh giấy kháng sinh Ciprofloxacin Hộp gồm 5 cartridge/ống/ tuýp nhựa, mỗi cartridge gồm 50 khoanh giấy đường kính 6mm được in một mã nhận dạng thích hợp dạng chữ hoặc số và được tẩm một lượng kháng sinh chính xác Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương			
13	Khoanh giấy kháng sinh Levofloxacin	Khoanh giấy kháng sinh Levofloxacin Hộp gồm 5 cartridge/ống/ tuýp nhựa, mỗi cartridge gồm 50 khoanh giấy đường kính 6mm được in một mã nhận dạng thích hợp dạng chữ hoặc số và được tẩm một lượng kháng sinh chính xác Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương			
14	Khoanh giấy kháng sinh Erythromycin	Khoanh giấy kháng sinh Erythromycin Hộp gồm 5 cartridge/ống/ tuýp nhựa, mỗi cartridge gồm 50 khoanh giấy đường kính 6mm được in một mã nhận dạng thích hợp dạng chữ hoặc số và được tẩm một lượng kháng sinh chính xác Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương			

